

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



**ĐOÀN HỮU HÒA**

**HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KÊ KHAI THUẾ**  
**CỦA CÁC HỢP TÁC XÃ TẠI HUYỆN PHÚ BÌNH,**  
**TỈNH THÁI NGUYÊN**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ**  
**KINH TẾ NÔNG NGHIỆP**

**THÁI NGUYÊN – 2021**

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

---



**ĐOÀN HỮU HÒA**

**HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KÊ KHAI THUẾ  
CỦA CÁC HỢP TÁC XÃ TẠI HUYỆN PHÚ BÌNH,  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ  
KINH TẾ NÔNG NGHIỆP**

**Ngành: KINH TẾ NÔNG NGHIỆP**

**Mã số: 8 62 01 15**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Thị Yến**

**THÁI NGUYÊN - 2021**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan, các số liệu và kết quả nghiên cứu trình bày trong luận văn là trung thực và chưa hề được sử dụng để bảo vệ bất kỳ một học vị nào.

Tôi xin cam đoan rằng các thông tin trích dẫn trong luận văn đều đã được chỉ rõ nguồn gốc.

*Thái Nguyên, tháng 03 năm 2021*

**Tác giả luận văn**

**Đoàn Hữu Hòa**

## LỜI CẢM ƠN

Trước hết với tình cảm chân thành và lòng biết ơn sâu sắc, tôi xin gửi lời cảm ơn đến TS. Nguyễn Thị Yên - Người trực tiếp hướng dẫn và giúp đỡ tôi hoàn thành luận văn này.

Tôi xin trân trọng cảm ơn các thầy giáo, cô giáo Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn, các Thầy Cô giáo phòng Đào tạo trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên đã trực tiếp giảng dạy và giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu.

Tôi xin trân trọng cảm ơn Ủy ban nhân dân huyện cùng bà con trên địa bàn huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đã cung cấp số liệu thực tế và thông tin cần thiết để tôi hoàn thành luận văn này.

Trong quá trình làm nghiên cứu, mặc dù đã có nhiều cố gắng để hoàn thành luận văn, đã tham khảo nhiều tài liệu và đã trao đổi, tiếp thu ý kiến của Thầy, Cô và bạn bè. Song, do điều kiện về thời gian và trình độ nghiên cứu của bản thân còn nhiều hạn chế nên nghiên cứu khó tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy, tôi rất mong nhận được sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện đóng góp ý kiến của Thầy Cô và các bạn để luận văn được hoàn thiện hơn.

Cuối cùng, tôi xin trân trọng cảm ơn đồng nghiệp, bạn bè, cùng toàn thể gia đình, người thân đã động viên tôi trong thời gian học tập và nghiên cứu đề tài.

*Thái Nguyên, tháng 03 năm 2021*

**Tác giả luận văn**

**Đoàn Hữu Hòa**

**DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT**

| <b>Chữ viết tắt</b> | <b>Giải thích</b>       |
|---------------------|-------------------------|
| CQT                 | Cơ quan thuế            |
| DN                  | Doanh nghiệp            |
| ĐTNT                | Đối tượng nộp thuế      |
| GTGT                | Giá trị gia tăng        |
| HSKT                | Hồ sơ khai thuế         |
| HTX                 | Hợp tác xã              |
| KBNN                | Kho bạc nhà nước        |
| KK&KTT              | Kê khai và kế toán thuế |
| KKTQM               | Kê khai thuế qua mạng   |
| MSDN                | Mã số doanh nghiệp      |
| MST                 | Mã số thuế              |
| NNT                 | Người nộp thuế          |
| NSNN                | Ngân sách nhà nước      |
| TCT                 | Tổng cục thuế           |
| TT-HT               | Tuyên truyền hỗ trợ     |

## MỤC LỤC

|  |     |
|--|-----|
| LỜI CAM ĐOAN .....   | i   |
| LỜI CẢM ƠN .....   | ii  |
| DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT .....   | iii |
| MỤC LỤC .....  | iv  |
| DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU .....   | vi  |
| DANH MỤC CÁC SƠ ĐỒ.....  | vii |
| MỞ ĐẦU .....   | 1   |
| 1. Tính cấp thiết của đề tài.....  | 1   |
| 2. Mục tiêu nghiên cứu .....   | 2   |
| 3. Đối tượng nghiên cứu .....  | 2   |
| 4. Phạm vi nghiên cứu .....  | 3   |
| 5. Những đóng góp mới, ý nghĩa khoa học hoặc thực tiễn của đề tài.....   | 3   |
| Chương I: TỔNG QUAN TÀI LIỆU.....  | 4   |
| 1.1. Cơ sở lý luận của đề tài.....   | 4   |
| 1.1.1. Một số vấn đề lý luận cơ bản về HTX.....  | 4   |
| 1.1.2. Một số vấn đề lý luận cơ bản về thuế và kê khai thuế HTX .....  | 8   |
| 1.1.3. Các nhân tố ảnh hưởng đến công tác kê khai thuế của các HTX .....   | 29  |
| 1.2. Cơ sở thực tiễn.....  | 33  |
| 1.2.1. Công tác kê khai thuế của các hợp tác xã tại một số địa phương ở Việt Nam.....                            | 33  |
| 1.2.2. Bài học kinh nghiệm về công tác kê khai thuế cho các hợp tác xã tại huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên..... | 35  |
| CHƯƠNG II. ĐẶC ĐIỂM ĐỊA BÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU .....  | 37  |
| 2.1. Đặc điểm địa bàn nghiên cứu.....  | 37  |
| 2.1.1. Điều kiện tự nhiên.....   | 37  |
| 2.1.2. Đặc điểm kinh tế - xã hội.....  | 40  |
| 2.2. Nội dung nghiên cứu.....  | 44  |
| 2.3. Phương pháp nghiên cứu .....  | 45  |
| 2.3.1. Phương pháp thu thập số liệu .....  | 45  |
| 2.3.2. Phương pháp xử lý thông tin .....   | 46  |
| 2.3.3. Phương pháp phân tích thông tin .....   | 47  |
| 2.4. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu .....  | 48  |

|  |    |
|--|----|
| Chương III: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN.....   | 51 |
| 3.1. Thực trạng công tác kê khai thuế của các HTX tại huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2017-2019.....      | 51 |
| 3.2.1. Lấy mẫu kê khai.....  | 51 |
| 3.2.2. Kê khai thuế và chuẩn bị hồ sơ khai thuế.....   | 52 |
| 3.2.3. Nộp hồ sơ kê khai thuế.....   | 53 |
| 3.2.4. Phản hồi của cơ quan thuế.....  | 55 |
| 3.2. Phân tích kết quả khảo sát đánh giá của cán bộ làm công tác kê khai thuế.....                                   | 56 |
| 3.2.1. Đặc điểm chung của mẫu nghiên cứu.....  | 56 |
| 3.2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến công tác kê khai thuế của HTX tại huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.....              | 57 |
| 3.3. Đánh giá thực trạng công tác kê khai thuế của các HTX tại huyện Phú Bình.....                                   | 66 |
| 3.3.1 Kết quả đạt được.....  | 66 |
| 3.3.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.....  | 67 |
| 3.4 Giải pháp hoàn thiện công tác kê khai thuế tại các HTX huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025..... | 69 |
| 3.4.1. Định hướng về công tác kê khai thuế.....  | 69 |
| 3.4.2. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kê khai thuế của các HTX tại huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.....  | 72 |
| KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....   | 77 |
| 1. Kết luận.....   | 77 |
| 2. Kiến nghị.....  | 77 |
| 2.1. Kiến nghị với đối với Tổng cục thuế.....  | 77 |
| 2.2. Kiến nghị với Cục thuế Tỉnh Thái Nguyên.....  | 78 |
| 2.3. Kiến nghị với UBND tỉnh Thái Nguyên và các cơ quan có liên quan trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.....              | 79 |
| 2.4. Kiến nghị với các hợp tác xã.....   | 79 |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO.....  | 80 |
| PHỤ LỤC  |    |

## DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

|  |    |
|--|----|
| Bảng 2.1. Tổng sản phẩm trong tỉnh theo giá hiện hành phân theo khu vực kinh tế năm 2017 - 2019 .....        | 40 |
| Bảng 2.2. Cơ cấu kinh tế trong huyện Phú Bình phân theo khu vực kinh tế theo giá so sánh năm 2017-2019 ..... | 41 |
| Bảng 2.3. Dân số của huyện Phú Bình giai đoạn 2017 - 2019 .....  | 42 |
| Bảng 3.1. Mẫu kê khai thuế của các HTX huyện Phú Bình giai đoạn 2017 – 2019 .....                            | 51 |
| Bảng 3.2. Kết quả kê khai thuế của các HTX huyện Phú Bình giai đoạn 2017-2019 .....                          | 52 |
| Bảng 3.3. Tình hình kê khai thuế của các HTX huyện Phú Bình giai đoạn 2017 - 2019 .....                      | 53 |
| Bảng 3.4. Tình hình nộp hồ sơ kê khai thuế của các HTX tại huyện Phú Bình giai đoạn 2017-2019 .....          | 54 |
| Bảng 3.5. Kết quả phản hồi của Chi cục thuế Phò Yên – Phú Bình.....  | 56 |
| Bảng 3.6: Đặc điểm chung mẫu nghiên cứu .....  | 56 |
| Bảng 3.7. Đánh giá về hệ thống văn bản, chính sách của Nhà nước liên quan tới thuế và kê khai thuế .....     | 57 |
| Bảng 3.8. Đánh giá về Sự ổn định của chính sách.....   | 58 |
| Bảng 3.9. Kết quả đào tạo hỗ trợ cán bộ kê khai thuế tại cơ quan thuế của huyện Phú Bình .....               | 60 |
| Bảng 3.10: Đánh giá về Sự hỗ trợ của cơ quan thuế đối với HTX trong hoạt động kê khai thuế .....             | 61 |
| Bảng 3.11. Đánh giá về Năng lực của HTX trong hoạt động kê khai thuế .....                                   | 63 |
| Bảng 3.12. Đánh giá về Cơ sở vật chất của HTX.....   | 64 |
| Bảng 3.13. Đánh giá về Trách nhiệm của HTX trong kê khai thuế .....  | 65 |
| Bảng 3.14. Đánh giá về Hiệu quả sản xuất kinh doanh của HTX trong kê khai thuế .....                         | 66 |



## **DANH MỤC CÁC SƠ ĐỒ**

|  |    |
|--|----|
| Sơ đồ 1.1: Quy trình kê khai thuế qua mạng ban đầu.....                | 20 |
| Sơ đồ 1.2: Mô tả tóm tắt các bước trong quy trình nộp hồ sơ KTQM ..... | 26 |

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Thuế là nguồn thu chủ yếu của ngân sách Nhà nước, là một trong những công cụ hiệu quả để quản lý nền kinh tế vĩ mô của đất nước. Làm tốt công tác thuế sẽ tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất kinh doanh phát triển, giải quyết nhiều vấn đề kinh tế xã hội, tăng thu nhập quốc dân vào Ngân sách Nhà nước nhằm đảm bảo nhu cầu chi tiêu chung của Nhà nước và xã hội.

Trong mô hình quản lý thuế theo chức năng, gồm có tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế; Xử lý tờ khai thuế; Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế; Thanh tra, kiểm tra thuế, đây là 4 chức năng quan trọng cơ bản. Một trong những chức năng cốt lõi đó là xử lý tờ khai thuế, để có đầy đủ dữ liệu và dữ liệu chính xác phục vụ cho mục đích xử lý tờ khai thuế đòi hỏi người nộp thuế phải kê khai thuế theo đúng quy định.

Hiện nay việc kê khai thuế theo phương thức thủ công vẫn còn tồn tại. Việc này gây mất thời gian và tốn kém cho cá nhân và tổ chức nộp thuế. Đối với cơ quan thuế, công chức thuế phải quét mã vạch hoặc nhập lại toàn bộ hồ sơ của người nộp thuế vào hệ thống ứng dụng để có dữ liệu xử lý, đây là việc làm mất khá nhiều thời gian. Ngoài ra, việc in ấn tờ khai thuế tốn không ít chi phí của người nộp thuế. Với mục tiêu hiện đại hóa ngành thuế, phù hợp với thông lệ quốc tế, mặt khác để tháo gỡ những khó khăn cho người nộp thuế, tiết kiệm chi phí và tăng đầu tư cho sản xuất kinh doanh thì kê khai thuế điện tử là một tất yếu trong quản lý thuế hiện đại. Ứng dụng công nghệ thông tin vào hệ thống kê khai thuế là cần thiết cho việc phát triển kinh tế xã hội và công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta.

HTX là tổ chức kinh tế tập thể, đồng sở hữu, có tư cách pháp nhân, do ít nhất 07 thành viên tự nguyện thành lập và hợp tác tương trợ lẫn nhau trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm nhằm đáp ứng nhu cầu chung của thành viên, trên cơ sở tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bình đẳng và dân chủ trong quản lý HTX. Đây là đối tượng gặp nhiều khó khăn cho cơ quan thuế trong thủ tục kê khai, trên thực tế, nhiều HTX tại huyện Phú Bình đã thực hiện chưa đúng quy trình kê khai, nộp thuế, điều này dẫn đến khó khăn trong việc tiếp nhận hồ sơ khai thuế cũng như nộp thuế.